Biểu mẫu 17

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Văn hóa, Thể Thao và Du lịch Thanh Hóa năm học 2023-2024

1. Đối với đào tạo trình độ thạc sĩ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo	
		Trình độ đào tạo Thạc sĩ Chuyên ngành Quản lý Công	**Trình độ đào tạo Thạc sĩ Chuyên ngành Quản lý Văn hóa**
I	**Điều kiện đăng ký tuyển sinh**	***Yêu cầu đối với người dự tuyển*** **Về văn bằng và ngành học* *+ Nhóm đúng ngành, ngành phù hợp*: Quản lý công; Hành chính học; Quản lý nhà nước; Những ngành/chuyên ngành có nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt dưới 10% so với nội dung chương trình khối kiến thức ngành Quản lý nhà nước của trường Đại học VHTT&DL Thanh Hóa *+ Nhóm ngành gần*: Khoa học quản lý; Quản lý nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án và ba ngành do Trường Đại học VHTT&DL Thanh Hóa đào tạo và cấp bằng: Quản lý Văn hóa, Quản lý Thể thao, Luật Những ngành/chuyên ngành có nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt từ 10% đến 40% so với nội dung chương trình khối kiến thức ngành Quản lý nhà	***Yêu cầu đối với người dự tuyển*** ** Về văn bằng và ngành học:* *+ Ngành đúng, ngành phù hợp:* Ngành Quản lý Văn hóa; Văn hóa quần chúng. *+ Ngành gần/chuyên ngành gần:* Triết học, Lịch sử, Ngôn ngữ, Văn học, Văn hóa học, Quản lý Thể dục Thể thao và ngành Việt Nam học (do Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp bằng). *+ Ngành khác:* Các ngành còn lại trong danh mục đào tạo cấp IV trình độ Cao đẳng, Đại học ban hành theo thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014. Các thí sinh thuộc nhóm ngành gần, ngành khác căn cứ trên thực tiễn hồ sơ đăng ký và phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi theo quy định

		nước của trường Đại học VHTT&DL Thanh Hóa. + *Nhóm ngành khác*: Là những ngành/chuyên ngành còn lại trong danh mục đào tạo cấp IV trình độ đại học được Bộ GD&ĐT quy định tại Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017. Đối với các thí sinh ngành gần, ngành khác khác căn cứ trên thực tiễn hồ sơ đăng ký và phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi theo quy định của Bộ GD&ĐT. Nội dung các học phần bổ sung do Trường Đại học VHTT&DL Thanh Hóa quy định.	của Bộ Giáo dục & Đào tạo. Nội dung các học phần bổ sung do Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa quy định.
II	**Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được**	***Mục tiêu của chương trình đào tạo*** *- Mục tiêu chung* Chương trình Thạc sĩ Quản lý công của Trường Đại học VHTT&DL Thanh Hóa nhằm tăng cường năng lực quản lý và lãnh đạo cho cán bộ làm việc trong các tổ chức chính trị -xã hội từ Trung ương đến địa phương. Chương trình trang bị cho học viên khả năng tư duy, phân tích các vấn đề trong lĩnh vực công và chính sách công, từ đó vận dụng kiến thức, phương pháp, và các kỹ năng quản lý để tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu chiến lược chính sách của tổ chức. *- Mục tiêu cụ thể* Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên có thể: - Nắm vững được sự khác biệt về môi trường và đối tượng phục vụ trong khu vực công và khu vực phi lợi	***Mục tiêu của chương trình đào tạo*** *- Mục tiêu chung* Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Quảng lý Văn hóa giúp cho người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp lĩnh vực văn hóa; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng thiết kế sản phẩm, ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp lĩnh vực văn hóa; phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành văn hóa vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế văn hóa. *- Mục tiêu cụ thể* Sau khi kết thúc khóa học, học viên có khả năng:

		nhuận so với các khu vực tư, qua đó có được nhận thức đúng đắn, nhất quán về vai trò, chức năng của một nhà lãnh đạo, quản lý trong khu vực công và phi lợi nhuận. Học viên nhận thức sâu sắc các giá trị và thái độ chuẩn mực, hiện đại trong quản lý công, đó là "mục tiêu và phát triển các cơ hội mới; cam kết thay đổi tích cực văn hóa hành chính hiện tại; theo đuổi phương thức quản lý gắn với mục tiêu và nâng cao hiệu quả". - Học viên được trang bị kiến thức nền tảng để có đủ năng lực phân tích, đánh giá các vấn đề chính sách công, từ đó đề xuất lựa chọn những chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn. Học viên được trang bị những kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản lý và lãnh đạo gắn liền với khu vực công, trong đó chú trọng đến năng lực xác định tầm nhìn và sứ mạng của tổ chức công; hoạch định, tổ chức triển khai, và kiểm soát việc thực hiện các chiến lược và kế hoạch nhằm đạt được mục tiêu chính sách với hiệu quả cao nhất. Ngoài ra, học viên có khả năng tư duy, phân tích độc lập và ra quyết định trong quá trình quản lý các tổ chức công ở các lĩnh vực như nhân sự, tài chính, tiếp thị địa phương, quản lý dự án, và quản lý đô thị. - Học viên có khả năng vận dụng linh hoạt kiến thức và kỹ năng đã được trang bị để giải quyết các tình huống quản lý khác nhau; có khả năng giao tiếp, xác định nhu cầu của người dân - khách hàng, xử lý xung	- Nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật. - Có năng lực thiết kế, tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa. - Có khả năng làm việc độc lập sáng tạo và ứng dụng các kết quả nghiên cứu trong hoạt động thực tiễn. - Có năng lực xây dựng đề án, dự án văn hóa; tham mưu chiến lược về văn hóa cho các cấp lãnh đạo. - Nắm vững lý thuyết chuyê ngành và có khả năng vận dụng nhuần nhuyễn trong từng công việc cụ thể. - Nắm vững các vấn đề quản lý các thiết chế văn hóa, quản lý di sản văn hóa, quản lý các tổ chức văn hóa-nghệ thuật trên những điều kiện thực tế của vùng, miền. - *Kiến thức và kỹ năng trang bị cho người học* **Về kiến thức* Cung cấp cho học viên những vấn đề lý luận cơ bản như: -Quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển văn hóa Việt Nam; - Kiến thức lý luận chuyên sâu về Quản lý Nhà nước về văn hóa; về tổ chức bộ máy quản lý văn hóa trong điều kiện hội nhập thế giới sâu rộng

		đột, quản lý sự thay đổi, đồng thời động viên, lãnh đạo dẫn dắt các cá nhân hướng vào mục tiêu của tổ chức. Ngoài ra, học viên cần nắm vững kỹ năng quản lý hợp đồng bao gồm đàm phán - soạn thảo - giám sát vì vai trò ngày càng quan trọng của nó trong môi trường quản lý công mới. - *Kiến thức và kỹ năng trang bị cho người học* - Cung cấp cho học viên những kiến thức lý luận về Quản lý công hiện đại, cách ứng dụng kiến thức kinh tế, tài chính, truyền thông, phương pháp, nghiên cứu khoa học ... vào việc xây dựng thực thi đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. - Phương pháp, cách thức xây dựng tầm nhìn chiến lược và vấn đề thực thi chính sách công một cách hữu hiệu. - Cung cấp các kiến thức và kỹ năng quản lý nhân sự trong khu vực công; Tâm lý quần chúng; Kỹ năng thực hiện các chương trình truyền thông đúng chủ trương và hợp lòng quần chúng; Kỹ năng xử lý khủng hoảng. -Kỹ năng nhận biết, đánh giá các vấn đề về đạo đức trong công việc và trong các lĩnh vực liên quan. - Khả năng giao tiếp tốt, khả năng đọc hiểu tiếng Anh trong môi trường làm việc và môi trường xã hội. -Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, truyền thông và trình bày trước đám đông.	hiện nay. - Kiến thức xây dựng các mô hình hoạt động, ứng dụng thực tiễn đối với lĩnh vực văn hóa. **Về kỹ năng* -Trang bị kỹ năng quản lý, tổ chức các hoạt động văn hóa – nghệ thuật; -Trang bị kỹ năng thiết kế, xây dựng và triển khai các mô hình ứng dụng hoạt động văn hóa-nghệ thuật. -Có năng lực phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề về văn hóa, nghệ thuật; - Có khả năng tư vấn về tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa-nghệ thuật cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; - Tham gia nghiên cứu các đề tài khoa học, các dự án nghiên cứu về quản lý của địa phương, đơn vị công tác; - Sau khi tốt nghiệp, trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) của học viên đạt trình độ B1 hoặc bậc 3/6 của khung Châu Âu.
III	**Các chính**	Học viên được học tập, nghiên cứu trong các giảng đường khang trang, được truy cập internet miễn phí;	Học viên được học tập, nghiên cứu trong các giảng đường khang trang, được truy cập internet

	sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	được học tập và nghiên cứu tại các giảng đường hiện đại dưới sự hướng dẫn, giảng dạy của đội ngũ Phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên uy tín, v.v… - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về các ngành nghề đào tạo cũng như thông tin học tập của người học: + Thời khóa biểu từng học kỳ và lịch học toàn khóa khi nhập học. + Thông tin cho học viên (họ tên, địa chỉ email, số điện thoại văn phòng) của giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập. + Thông tin cho học viên (họ tên, địa chỉ email, số điện thoại văn phòng) của cố vấn học tập. + Cung cấp địa chỉ website của Trường. + Cung cấp địa chỉ, tên truy cập, mật khẩu và hướng dẫn học viên truy cập vào cổng thông tin đào tạo để nhận các thông tin về quản lý và tổ chức đào tạo của Trường. + Cung cấp các thông tin, địa chỉ, số điện thoại, email các phòng chức năng, các đơn vị trong Trường để học viên tiện liên hệ. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội học viên,…), các tổ chức xã hội, các câu lạc bộ học thuật và sở thích trong nhà trường ; và tạo điều kiện để có thể tham gia các hoạt động xã hội khác tuân theo quy định của pháp luật. - Được sử dụng Internet miễn phí, kho thư viện, tài liệu khoa học các trang thiết bị và cơ sở vật chất của	miễn phí; được học tập và nghiên cứu tại các giảng đường hiện đại dưới sự hướng dẫn, giảng dạy của đội ngũ Phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên uy tín, v.v… - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về các ngành nghề đào tạo cũng như thông tin học tập của người học: + Thời khóa biểu từng học kỳ và lịch học toàn khóa khi nhập học. + Thông tin cho học viên (họ tên, địa chỉ email, số điện thoại văn phòng) của giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập. + Thông tin cho học viên (họ tên, địa chỉ email, số điện thoại văn phòng) của cố vấn học tập. + Cung cấp địa chỉ website của Trường. + Cung cấp địa chỉ, tên truy cập, mật khẩu và hướng dẫn học viên truy cập vào cổng thông tin đào tạo để nhận các thông tin về quản lý và tổ chức đào tạo của Trường. + Cung cấp các thông tin, địa chỉ, số điện thoại, email các phòng chức năng, các đơn vị trong Trường để học viên tiện liên hệ. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội học viên,…), các tổ chức xã hội, các câu lạc bộ học thuật và sở thích trong nhà trường ; và tạo điều kiện để có thể tham gia các hoạt động xã hội khác tuân theo quy định của pháp luật.

		nhà trường và của các cơ sở phối hợp đào tạo. - Cung cấp thông tin và làm thủ tục để học viên vay vốn ngân hàng. - Cung cấp thông tin và lịch học, tổ chức học chính trị đầu khóa học cho học viên. - Cung cấp thông tin, lịch tổ chức gặp mặt, giới thiệu và tìm hiểu ngành nghề tại các đơn vị cho học viên. - Cung cấp thông tin và các tiêu chuẩn, các nguồn học bổng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho học viên. - Cung cấp thông tin, tiêu chuẩn và tư vấn cho học viên có thể đăng ký chỗ ở trong ký túc xá của Trường hoặc tìm kiếm chỗ ở thuận lợi. - Cung cấp thông tin, hình thức, nội dung các đợt sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt ngoại khóa trong năm học, khóa học. - Tư vấn về các loại bảo hiểm. - Tư vấn về việc làm (trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp). - Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị (học tập, triển khai nghị quyết, chỉ thị các cấp) liên quan đến học viên. - Tổ chức đối thoại với học viên các chương trình, các hệ đào tạo để lắng nghe và trực tiếp giải đáp các ý kiến của học viên.	- Được sử dụng Internet miễn phí, kho thư viện, tài liệu khoa học các trang thiết bị và cơ sở vật chất của nhà trường và của các cơ sở phối hợp đào tạo. - Cung cấp thông tin và làm thủ tục để học viên vay vốn ngân hàng. - Cung cấp thông tin và lịch học, tổ chức học chính trị đầu khóa học cho học viên. - Cung cấp thông tin, lịch tổ chức gặp mặt, giới thiệu và tìm hiểu ngành nghề tại các đơn vị cho học viên. - Cung cấp thông tin và các tiêu chuẩn, các nguồn học bổng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho học viên. - Cung cấp thông tin, tiêu chuẩn và tư vấn cho học viên có thể đăng ký chỗ ở trong ký túc xá của Trường hoặc tìm kiếm chỗ ở thuận lợi. - Cung cấp thông tin, hình thức, nội dung các đợt sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt ngoại khóa trong năm học, khóa học. - Tư vấn về các loại bảo hiểm. - Tư vấn về việc làm (trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp). - Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị (học tập, triển khai nghị quyết, chỉ thị các cấp) liên quan đến học viên. - Tổ chức đối thoại với học viên các chương trình, các hệ đào tạo để lắng nghe và trực tiếp giải đáp

			các ý kiến của học viên.
IV	**Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện**	- Chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ theo định hướng nghiên cứu có thời lượng 60 tín chỉ, trong đó: a) Phần kiến thức chung: 08 tín chỉ b) Phần kiến thức ngành/chuyên ngành: 22 tín chỉ (trong đó có 16 tín chỉ các học phần bắt buộc; 06 tín chỉ các học phần tự chọn) c) Chuyên đề nghiên cứu: 15 tín chỉ c) Luận văn tốt nghiệp: 15 tín chỉ - Chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ theo định hướng ứng dụng có thời lượng 60 tín chỉ, trong đó: a) Phần kiến thức chung: 08 tín chỉ b) Phần kiến thức ngành/chuyên ngành: 37 tín chỉ (trong đó có 29 tín chỉ các học phần bắt buộc; 08 tín chỉ các học phần tự chọn) c) Thực tập: 06 tín chỉ d) Đề án/ Dự án: 09 tín chỉ	- Chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ theo định hướng nghiên cứu có thời lượng 60 tín chỉ, trong đó: a) Phần kiến thức chung: 08 tín chỉ b) Phần kiến thức ngành/chuyên ngành: 22 tín chỉ (trong đó có 16 tín chỉ các học phần bắt buộc; 06 tín chỉ các học phần tự chọn) c) Chuyên đề nghiên cứu: 15 tín chỉ c) Luận văn tốt nghiệp: 15 tín chỉ - Chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ theo định hướng ứng dụng có thời lượng 60 tín chỉ, trong đó: a) Phần kiến thức chung: 08 tín chỉ b) Phần kiến thức ngành/chuyên ngành: 37 tín chỉ (trong đó có 29 tín chỉ các học phần bắt buộc; 08 tín chỉ các học phần tự chọn) c) Thực tập: 06 tín chỉ d) Đề án/ Dự án: 09 tín chỉ
V	**Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**	*Khối lượng kiến thức* Khối lượng hoàn thành toàn bộ chương trình đào tạo trong khóa học là 60 tín chỉ. *Yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp* Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp, trình độ lý luận chính trị, kiến thức quốc	*Khối lượng kiến thức* Khối lượng hoàn thành toàn bộ chương trình đào tạo trong khóa học là 60 tín chỉ. *Yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp* Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp, trình độ lý luận chính trị, kiến thức

		phòng - an ninh theo quy định hiện hành và đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành, người học sau khi tốt nghiệp phải đạt được các yêu cầu năng lực tối thiểu sau đây: *Kiến thức - Học viên tốt nghiệp sẽ có kiến thức chuyên sâu về Quản lý công phục vụ cho công việc quản lý, tham mưu tổ chức nhân sự, công tác nghiên cứu, giảng dạy chuyên ngành Quản lý công cho công tác đào tạo tại các trường Đại học, Cao đẳng, các cơ sở nghiên cứu, giáo dục đào tạo và các cơ quan, xí nghiệp, doanh nghiệp. - Nắm vững kiến thức căn bản và chuyên sâu về Quản lý công cùng với các chuyên ngành liên thông. - Cung cấp những kiến thức chuyên ngành quản lý công và phương pháp nghiên cứu để học viên có thể độc lập làm việc một cách năng động, sáng tạo, nhất là trong khu vực quản lý, quản trị, tổ chức và nhân sự. - Nâng cao, chuyên sâu, bổ sung những kiến thức trong chương trình đào tạo đại học ở Việt Nam, đồng thời mở rộng và nâng cao kiến thức đã học ở bậc đại học về các lĩnh vực nghiên cứu chuyên ngành Quản lý công. - Nắm vững và làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phản biện; xây dựng	quốc phòng - an ninh theo quy định hiện hành và đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành, người học sau khi tốt nghiệp phải đạt được các yêu cầu năng lực tối thiểu sau đây: *Kiến thức - Học viên tốt nghiệp sẽ có kiến thức chuyên sâu về Quản lý Văn hóa phục vụ cho công việc quản lý, công tác nghiên cứu, giảng dạy chuyên ngành Quản lý văn hóa cho công tác đào tạo tại các trường Đại học, Cao đẳng, các cơ sở nghiên cứu, giáo dục đào tạo và các cơ quan văn hóa. - Nắm vững kiến thức căn bản và chuyên sâu về Quản lý văn hóa. - Cung cấp những kiến thức chuyên ngành quản lý Văn hóa và phương pháp nghiên cứu để học viên có thể độc lập làm việc một cách năng động, sáng tạo. - Nâng cao, chuyên sâu, bổ sung những kiến thức trong chương trình đào tạo đại học ở Việt Nam, đồng thời mở rộng và nâng cao kiến thức đã học ở bậc đại học về các lĩnh vực nghiên cứu chuyên ngành Quản lý văn hóa. - Nắm vững và làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc chuyên gia

		chính sách, có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sỹ; có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý liên quan đến lĩnh vực được đảm nhận. - Có khả năng nghiên cứu tổng hợp, phân tích, luận giải các chính sách và các hoạt động quản lý công trên cơ sở những kiến thức nền tảng và nâng cao về quản lý công và các vấn đề khác. *Kỹ năng - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới trong lĩnh vực được đào tạo. - Có khả năng sử dụng thành thạo các phương pháp phân tích chính sách, công cụ quản lý công, trong việc tìm kiếm, khai thác, phân tích, thống kê,...các dữ liệu liên quan đến quản lý công làm cơ sở cho việc ra quyết định quản lý. - Kỹ năng cá nhân: Có kỹ năng tự nghiên cứu, tư vấn lãnh đạo, ứng phó với sự thay đổi, xử lý tình huống. - Kỹ năng làm việc nhóm: có kỹ năng phối hợp các thành viên nhóm, lãnh đạo nhóm,... - Kỹ năng quản lý và lãnh đạo: Xử lý các mối quan hệ với các chủ thể trong và ngoài đơn vị, khả năng điều hành, lãnh đạo tổ chức. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm	trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phản biện; xây dựng chính sách, có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sỹ; có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý liên quan đến lĩnh vực được đảm nhận. - Có khả năng nghiên cứu tổng hợp, phân tích, luận giải các chính sách và các hoạt động quản lý công trên cơ sở những kiến thức nền tảng và nâng cao về quản lý công và các vấn đề khác. *Kỹ năng - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới trong lĩnh vực được đào tạo. - Kỹ năng cá nhân: Có kỹ năng tự nghiên cứu, tư vấn lãnh đạo, ứng phó với sự thay đổi, xử lý tình huống. - Kỹ năng làm việc nhóm: có kỹ năng phối hợp các thành viên nhóm, lãnh đạo nhóm,... - Kỹ năng quản lý và lãnh đạo: Xử lý các mối quan hệ với các chủ thể trong và ngoài đơn vị, khả năng điều hành, lãnh đạo tổ chức. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm + Năng lực tự chủ - Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn về quản lý Văn hóa và đề xuất những sáng kiến có giá trị; có khả năng tự

		+ Năng lực tự chủ - Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn về quản lý công và đề xuất những sáng kiến có giá trị; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn. - Có năng lực lập luận, tư duy theo cách tiếp cận hệ thống, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực quản lý công. - Có năng lực hoạch định, xây dựng, tổ chức thực hiện các quyết định và chính sách trong quản lý hành chính nhà nước. - Có năng lực sáng tạo và phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo. - Có khả năng ứng dụng các kiến thức về quản lý công trong triển khai, tổng kết, đánh gia và phản biện các chính sách công của nhà nước. - Ứng dụng được các kiến thức chuyên sâu về quản lý công trong lãnh đạo, quản lý, xây dựng và	định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn. - Có năng lực lập luận, tư duy theo cách tiếp cận hệ thống, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực quản lý công. - Có năng lực sáng tạo và phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo. Trách nhiệm: - Tuân thủ pháp luật, gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc trong tổ chức. - Tôn trọng đồng nghiệp, đối tác giữ chữ tín và cam kết, chuyên nghiệp, chủ động trong công việc; có tư duy logic; có tinh thần trách nhiệm, tự tin giải quyết các công việc. - Có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động đề xuất các giải pháp xử lý các tình huống phát sinh trong công việc.

		thẩm định chiến lược, kế hoạch phát triển các tổ chức kinh tế-xã hội, hoạt động triển khai, đánh giá hoạt động quản lý công các cấp. - Có kỹ năng xử lý tốt các tình huống đặt ra của quản lý công trong bối cảnh đất nước hội nhập và toàn cầu hóa phức tạp hiện nay. Trách nhiệm: - Tuân thủ pháp luật, gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc trong tổ chức. - Tôn trọng đồng nghiệp, đối tác giữ chữ tín và cam kết, chuyên nghiệp, chủ động trong công việc; có tư duy logic; có tinh thần trách nhiệm, tự tin giải quyết các công việc. - Có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động đề xuất các giải pháp xử lý các tình huống phát sinh trong công việc. *Những kiến thức bổ trợ, kỹ năng mềm + Ngoại ngữ - Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Kỹ năng ngoại ngữ chuyên ngành: có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một bài báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề liên quan lĩnh vực đào tạo	*Những kiến thức bổ trợ, kỹ năng mềm + Ngoại ngữ - Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Kỹ năng ngoại ngữ chuyên ngành: có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một bài báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề liên quan lĩnh vực đào tạo bằng ngoại ngữ. + Tin học - Có kỹ năng sử dụng tốt các phần mềm tin học ứng dụng trong hoạt động, điều hành trong bối cảnh phát triển quản lý điện tử và hội nhập.

		bằng ngoại ngữ. + Tin học - Có kỹ năng sử dụng tốt các phần mềm tin học ứng dụng trong hoạt động, điều hành trong bối cảnh phát triển quản lý điện tử và hội nhập.	
VI	**Vị trí làm sau khi tốt nghiệp**	*Khả năng và vị trí công tác của người học sau khi tốt nghiệp* Sau khi hoàn thành chương trình Cao học Quản lý công, học viên có cơ hội làm việc trong những cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội thuộc khu vực công và những thành phần kinh tế. Những đơn vị này bao gồm các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước từ Trung ương đến địaphương; các tổ chức đoàn thể xã hội; các đơn vị hoạt động dịch vụ công; các trường Đại học; Viện nghiên cứu; các tổ chức tư vấn về các vấn đề kinh tế - xã hội; làm việc, tham gia các dự án phát triển kinh tế - xã hội, làm việc trong các doanh nghiệp, các công ty, các tổ chức tài chính - tín dụng... Bên cạnh đó, học viên có cơ hội thành đạt cao trong nghề quản lý, có điều kiện phát triển kỹ năng giao tiếp và hội nhập, phát triển năng lực tư duy cũng như nghệ thuật lãnh đạo và quản lý. Học viên cũng có nhiều cơ hội học tập nâng cao ở bậc Tiến sĩ chuyên ngành Quản lý công trong và ngoài nước.	*Khả năng và vị trí công tác của người học sau khi tốt nghiệp* Sau khi hoàn thành chương trình cao học Quản lý Văn hóa, học viên đạt được học vị thạc sĩ, có kiến thức chuyên môn, kỹ năng quản lý, thích ứng với bối cảnh kinh tế-xã hội của địa phương và bối cảnh giao lưu và hội nhập văn hóa. Cụ thể: - Làm việc trong hệ thống ngành văn hóa, nghệ thuật, truyền thông, quảng cáo, du lịch với các cương vị khác nhau. - Có thể giảng dạy về quản lý văn hóa, nghệ thuật tại các trường đại học, cao đẳng, các trường nghiệp vụ về văn hóa - thông tin, chính trị - hành chính, và của các tổ chức xã hội. - Tư vấn về tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa - nghệ thuật - thông tin cho các đơn vị nhà nước và những tổ chức kinh tế - xã hội. - Học bổ sung một số lượng nhất định kiến thức chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ để có thể tiếp tục tham gia chương trình

			đào tạo trình độ tiến sĩ.

2. Đối với đào tạo trình độ đại học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo	
		Chính quy	**Liên thông chính quy**
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Tốt nghiệp Đại học, CĐ, TC (được cụ thể theo thông báo tuyển sinh hàng năm)
II	**Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được**	1. Mục tiêu chung: - Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh và hội nhập quốc tế; - Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe, có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc, có ý thức phục vụ nhân dân.	1. Mục tiêu chung - Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh và hội nhập quốc tế; - Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe, có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc, có ý thức phục vụ nhân dân.
		2. Mục tiêu cụ thể Đào tạo trình độ đại học để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên – xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào	2. Mục tiêu cụ thể Đào tạo trình độ đại học để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên – xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề

		tạo.	thuộc ngành được đào tạo.
		3. Yêu cầu về ngoại ngữ Đạt trình độ Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: Bậc 3/6	3. Yêu cầu về ngoại ngữ Đạt trình độ Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: Bậc 3/6
III	**Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học**	- Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu; được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, phòng thực hành và các trang thiết bị của Nhà trường. - Được tạo mọi điều kiện để học tập, nghiên cứu, tham gia các hội thảo khoa học, sinh hoạt chuyên đề, các cuộc thi, hội thi, NCKH… - Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động văn hóa, thể thao… - Được thực hiện các chế độ chính sách kịp thời cho người học - Được theo dõi và đề xuất các hình thức khen	- Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu; được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, phòng thực hành và các trang thiết bị của Nhà trường. - Được tạo mọi điều kiện để học tập, nghiên cứu, tham gia các hội thảo khoa học, sinh hoạt chuyên đề, các cuộc thi, hội thi, NCKH… - Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt
IV	**Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện**	Chương trình đào tạo trình độ đại học được xây dựng theo định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học, cụ thể: - Tổng số tín chỉ của CTĐT: từ 120- 125 tín chỉ (tùy theo ngành đào tạo) - Khối kiến thức GDĐC (không tính GDTC và QPAN) chiếm khoảng 25% tổng số TC. - Khối lượng kiến thức giáo dục chuyên nghiệp chiếm khoảng 75% tổng số tín chỉ.	Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học chính quy, VLVH là chương trình đào tạo đại học đang áp dụng tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với các ngành học nhưng thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khoá đối với hình thức đào tạo vừa làm vừa học dài hơn tối thiểu 20% so với hình thức đào tạo chính quy của cùng CTĐT.

		- Số lượng các học phần trong mỗi CTĐT (kể cả thực tập tốt nghiệp và học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp không kể GDTC và GDQP không quá 50 học phần.	
V	**Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**	1. Ngành Giáo dục mầm non - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, đảm bảo kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để tham gia học các chương trình sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) chuyên ngành, chuyên ngành gần như: Giáo dục học, Lý luận và lịch sử giáo dục, Quản lý giáo dục, Giáo dục đặc biệt, Tâm lý học. - Học một ngành sư phạm khác; - Có thể tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng.	
		2. Ngành Sư phạm âm nhạc - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Tự học để nâng cao trình độ và tham dự các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về sư phạm âm nhạc. - Tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.	
		3. Ngành Sư phạm mỹ thuật - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Tự học để nâng cao trình độ và tham dự các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về sư phạm mỹ thuật. - Tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ về chuyên ngành: Hội họa, đồ họa, Lý luận và lịch sử mỹ thuật.	
		4. Ngành Thanh nhạc - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Tự nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ để tham gia học các chương trình sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các lĩnh vực về chuyên ngành Thanh nhạc, Âm nhạc học, Lý luận và phương pháp giảng dạy Âm nhạc, Quản lý Văn hóa.	

		- Học một ngành sư phạm khác (Sư phạm Âm nhạc)
		5. Ngành Thiết kế thời trang - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Học thêm một ngành khác về lĩnh vực mỹ thuật, thời trang. - Tự nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để tham gia học các chương trình sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các lĩnh vực về chuyên ngành mĩ thuật, thời trang.
		6. Ngành Đồ hoạ - Tự học tập, nghiên cứu kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ các lĩnh vực về chuyên ngành Mỹ thuật ứng dụng, Quản lý văn hoá, Nghệ thuật học; - Học thêm bằng đại học thứ 2 những ngành có liên quan đến mỹ thuật, thiết kế (hoặc liên quan đến mỹ thuật ứng dụng); - Học nâng cao các chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ thuộc nhóm ngành mỹ thuật, thiết kế (hoặc liên quan đến mỹ thuật ứng dụng);
		7. Ngành Du lịch - Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Học văn bằng 2 Đại học một chuyên ngành gần. - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, đảm bảo kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để tham gia học chương trình sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành: Du lịch, Quản trị dịch vụ Du lịch và Lữ hành, Quản trị Kinh doanh…
		8. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Tự học, nghiên cứu, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ... - Tham gia học các chương trình đào tạo sau đại học về chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Du lịch.
		9. Ngành Quản trị khách sạn - Tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng nâng cao trình độ. - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu suốt đời. - Học nâng cao trình độ ở các bậc học cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ.

		10. Ngành Giáo dục thể chất - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Học thêm bằng đại học thứ 2 những ngành có liên quan đến lĩnh vực thể thao. - Học nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để tham gia học các chương trình sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các lĩnh vực chuyên ngành: Giáo dục thể chất và Thể dục thể thao.
		11. Ngành Quản lý Thể dục thể thao - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Tự nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để tham gia học các chương trình sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các lĩnh vực về chuyên ngành Huấn luyện thể thao, Giáo dục thể chất. - Học thêm bằng đại học thứ 2 những ngành có liên quan đến lĩnh vực thể thao.
		12. Ngành Ngôn ngữ Anh - Tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn; - Học các chương trình sau đại học phù hợp, đặc biệt là các chuyên ngành như: Ngôn ngữ Anh, Lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, Ngôn ngữ học so sánh đối chiếu… - Học thêm một ngành bậc đại học khác.
		13. Ngành Luật - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Có thể học thêm ngành đại học thứ 2 những ngành có cùng các môn xét tuyển như: Quản lý nhà nước, Chính trị học, Báo chí, Công tác xã hội, Ngôn ngữ anh, kinh tế, ngoại thương, Du lịch... - Học nâng cao trình độ sau đại học trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
		14. Ngành Quản lý nhà nước - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Học thêm bằng đại học thứ 2 những ngành có cùng các môn xét tuyển như: Luật, Chính trị học, Báo chí, Công tác xã hội, Du lịch... - Học sau đại học trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
		15. Ngành Quản lý văn hoá - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo.

		- Học thêm ngành đại học thứ 2 những ngành có cùng các môn xét tuyển như: Quản lý Nhà nước, Luật, Chính trị học, Báo chí, Công tác xã hội, Du lịch... - Học nâng cao sau đại học trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
		16. Ngành Công tác xã hội - Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Có thể học thêm ngành đại học thứ 2 những ngành có cùng các môn xét tuyển như: Luật, Chính trị học, Báo chí, Triết học, Du lịch... - Có thể học sau đại học trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
		17. Ngành Công nghệ truyền thông - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Học thêm ngành đại học thứ 2 những ngành có cùng các môn xét tuyển như: Công nghệ thông tin, Truyền thông đa phương tiện, quan hệ công chúng... - Học sau đại học trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
		18. Ngành Thông tin – Thư viện - Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Học thêm ngành đại học thứ 2 những ngành có cùng các môn xét tuyển như: Truyền thông đa phương tiện, Quan hệ công chúng... - Học nâng cao sau đại học trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
		19. Ngành Sư phạm Tin học - Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. - Có thể học thêm ngành đại học thứ 2 những ngành có cùng các môn xét tuyển như: Công nghệ thông tin, khoa học máy tính, kỹ thuật máy tính, - Có thể học sau đại học ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước. - Có năng lực để tổ chức các hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng sự phát triển và nhu cầu xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.
		20. Giáo dục tiểu học - Có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học về Giáo dục Tiểu học và các lĩnh vực khác liên quan đến

		Giáo dục Tiểu học. - Tiếp tục học tập ở trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ thuộc các chuyên ngành Giáo dục Tiểu học, Quản lí Giáo dục hoặc các chuyên ngành gần.
VI	**Vị trí làm sau khi tốt nghiệp**	1. Ngành Giáo dục mầm non - Làm giáo viên và cán bộ quản lý trong các trường và cơ sở giáo dục mầm non; - Làm giáo viên tại các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non; - Làm tư vấn viên, nghiên cứu viên về chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục mầm non; - Làm chuyên viên tại Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu về giáo dục mầm non; tại các Vụ, Phòng và Sở Giáo dục và đào tạo.
		2. Ngành Sư phạm âm nhạc - Làm giáo viên âm nhạc ở các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng chuyên nghiệp hoặc các nhà văn hóa; - Làm tổng phụ trách Đội ở các trường tiểu học, trung học cơ sở; - Làm cán bộ phong trào ở các cơ quan văn hóa, chính trị, xã hội… - Làm chuyên viên văn hóa văn nghệ ở các phòng giáo dục và đào tạo; sở giáo dục và đào tạo; phòng văn hóa, trung tâm văn hóa – thông tin, thể thao và du lịch… - Làm công tác nghiên cứu tại các cơ quan nghiên cứu khoa học về lĩnh vực âm nhạc; các biên tập viên âm nhạc của đài Phát thanh- Truyền hình…
		3. Ngành Sư phạm mỹ thuật - Làm giáo viên mỹ thuật ở các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; dạy sư phạm mỹ thuật ở các trường chuyên nghiệp; - Làm cán bộ ở Phòng văn hóa, phòng giáo dục huyện, thị, thành phố; - Làm cán bộ ở Trung tâm văn hóa tỉnh, thành phố, huyện, thị xã. - Làm cán bộ ở Trung tâm đào tạo năng khiếu mỹ thuật - Làm giảng viên tại các cơ sở đào tạo giáo viên Mỹ thuật; - Làm chuyên viên tại Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu mỹ thuật, trung tâm văn hóa tỉnh, thành

		phố, huyện thị.
		4. Ngành Thanh nhạc - Làm nghệ sĩ, ca sĩ, diễn viên biểu diễn âm nhạc tại các Nhà hát, Đoàn ca múa nhạc chuyên nghiệp và không chuyên. - Làm giáo viên giảng dạy Âm nhạc trong các trường phổ thông; dạy Thanh nhạc ở các cơ sở đào tạo Âm nhạc chuyên nghiệp từ Trung cấp đến Đại học. - Làm cán bộ chuyên trách về các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại các cơ quan, doanh nghiệp, trung tâm văn hóa xã, phường, huyện, thị, thành phố. - Làm công tác nghiên cúu tại các cơ quan nghiên cứu khoa học về Âm nhạc; biên tập viên âm nhạc của đài Phát thanh- Truyền hình…
		5. Ngành Thiết kế thời trang - Làm chuyên viên thiết kế, chuyên viên tư vấn, quản lý nhãn hiệu tại các công ty thời trang và cơ sở may; - Làm cán bộ giám sát sản xuất quy trình may mặc, quản lý chất lượng sản phẩm tại các công ty thời trang và cơ sở may; - Làm trợ lý thiết kế, thiết kế chính cho các hãng thời trang; - Làm cán bộ quản lý và kinh doanh thời trang; - Làm cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và viện nghiên cứu liên quan.
		6. Ngành Đồ hoạ - Làm ở nhiều lĩnh vực khác nhau trong ngành Mỹ thuật ứng dụng như: Thiết kế đồ họa, chụp ảnh, vẽ minh họa, quảng cáo, in ấn, thiết kế tạp chí và xuất bản, thiết kế bao bì, truyền thông tương tác; - Làm ở phòng văn hóa, phòng giáo dục huyện, thị, thành phố; - Làm việc tại các cơ sở đào tạo giáo viên Mỹ thuật; trung tâm đào tạo Đồ hoạ. - Làm chuyên viên tại Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu mỹ thuật, trung tâm văn hóa tỉnh, thành phố, huyện thị.

		- Tạo lập công ty hoặc thương hiệu riêng
		7. Ngành Du lịch - Làm hướng dẫn viên du lịch cho các công ty du lịch lữ hành, các khu, điểm du lịch; - Làm nhân viên thiết kế tour; marketing, tư vấn, chào bán tour; - Làm nhân viên điều hành các chương trình du lịch; tổ chức sự kiện, teambuiding… - Tự thành lập và quản trị các doanh nghiệp du lịch, lữ hành và tổ chức kinh doanh theo luật định. - Làm chuyên viên, cán bộ quản lý tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp có liên quan đến du lịch; các tổ chức phi chính phủ; - Nghiên cứu và giảng dạy về du lịch tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu liên quan tới các lĩnh vực du lịch và lữ hành.
		8. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Làm cán bộ quản lý, điều hành tại các công ty lữ hành trong và ngoài nước, các hãng vận chuyển khách du lịch, các doanh nghiệp kinh doanh về giải trí, tổ chức sự kiện; - Làm hướng dẫn viên du lịch, thuyết minh viên du lịch, hoạt náo viên tại các chương trình du lịch, điểm du lịch; sự kiện dịch vụ; - Phụ trách các bộ phận khác của các doanh nghiệp du lịch như: Marketing, Quan hệ khách hàng, nhân sự, chăm sóc khách hàng, xúc tiến thương mại... - Làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch ở trung ương và địa phương; trở thành giảng viên, chuyên viên tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu lĩnh vực du lịch...
		9. Ngành Quản trị khách sạn - Làm việc tại bộ phận hoạch định chiến lược, chính sách và kế hoạch kinh doanh khách sạn; Bộ phận quản trị dự án kinh doanh hoặc quản trị nhân lực tại các doanh nghiệp khách sạn, nhà hàng, lữ hành. - Làm việc tại các bộ phận nghiệp vụ (Lễ tân, buồng, bàn, bar, bếp) tại các khách sạn, nhà hàng; Bộ phận chăm sóc khách hàng và Marketing du lịch; Bộ phận quản trị chất lượng dịch vụ. - Làm việc ở các bộ phận quản trị và hoạt động thương mại; doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh; các bộ phận R&D ở các tổ chức kinh tế, tổ chức phi lợi nhuận.

		- Làm việc tại các viện nghiên cứu; các cơ sở đào tạo; các cơ quan, bộ phận có liên quan đến quản lý lưu trú, du lịch.
		10. Ngành Giáo dục thể chất - Làm giáo viên giảng dạy môn Giáo dục thể chất hoặc hướng dẫn các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong các trường Tiểu học, THCS; THPT; Trung cấp; cao đẳng. - Làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các trường Tiểu học, THCS. - Làm cán bộ hoặc chuyên viên phòng Giáo dục - Đào tạo, phòng Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm TDTT… - Làm cán bộ phong trào phụ trách Thiếu nhi về TDTT, huấn luyện các đội tuyển thể dục thể thao ở các địa phương.
		11. Ngành Quản lý Thể dục thể thao - Làm việc trong các cơ quan, tổ chức quản lý về thể dục thể thao ở các cấp ban, ngành; các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, hiệp hội và các câu lạc bộ về thể dục thể thao; các doanh nghiệp kinh doanh, sản xuất, dịch vụ về thể thao. - Làm giáo viên giảng dạy môn GDTC tại các Trường phổ thông; Trung cấp, Cao đẳng (nếu học thêm nghiệp vụ sư phạm). - Làm việc ở các cơ quan nghiên cứu về Thể dục thể thao.
		12. Ngành Ngôn ngữ Anh - Làm biên, phiên dịch tiếng Anh trong các công ty, doanh nghiệp, cơ quan truyền thông và các tổ chức xã hội có sử dụng tiếng Anh. - Làm việc trong các công ty, doanh nghiệp, trường học, cơ sở đào tạo, hoặc các tổ chức xã hội trong hoặc ngoài nước có sử dụng tiếng Anh. - Giảng dạy tiếng Anh tại các trường phổ thông hoặc các cơ sở giáo dục có đào tạo tiếng Anh.
		13. Ngành Luật - Làm việc trong các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp, các doanh nghiệp trong và ngoài quốc doanh. - Làm cán bộ tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền lợi cho khách hàng tại các công ty luật,

		văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, trung tâm trọng tài thương mại; cố vấn pháp lý, chuyên viên pháp lý tại các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, xã hội – nghề nghiệp; - Làm việc trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu về pháp luật, các tổ chức chính phủ, phi chính phủ có hoạt động về ngành pháp lý.
		14. Ngành Quản lý nhà nước - Làm việc tại các cơ quan, ban, ngành của hệ thống chính trị; các tổ chức xã hội, nghề nghiệp; Tổ chức kinh tế, doanh nghiệp; Tổ chức phi chính phủ… liên quan đến quản lý hành chính, quản lý kinh tế, quản lý xã hội, quản lý nhân sự, quản lý dịch vụ… - Làm việc trong hệ thống các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương. - Làm việc tại các cơ quan tham mưu hoạch định chiến lược, chính sách của Đảng và Nhà nước. - Làm tư vấn viên, nghiên cứu viên về chuyên môn, nghiệp vụ Quản lý Nhà nước; - Làm chuyên viên, giảng dạy tại các Viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo lĩnh vực Quản lý Nhà nước
		15. Ngành Quản lý văn hoá - Làm nhân viên tại các tổ chức, doanh nghiệp văn hóa nghệ thuật thuộc khu vực nhà nước, tư nhân hay các tổ chức, doanh nghiệp văn hoá nghệ thuật có yếu tố nước ngoài. - Làm chuyên viên/cán bộ tại các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa; các đơn vị sự nghiệp văn hóa; các tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến địa phương. - Làm nhân viên, cán bộ quản lý tại các công ty tổ chức sự kiện, công ty truyền thông du lịch, các điểm vui chơi, giải trí, bộ phận marketing, gây quỹ và tìm tài trợ, quan hệ công chúng, quản lý nhân sự, quản lý dự án của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước. - Có thể làm việc độc lập cho các chương trình, sự kiện hay dự án văn hóa nghệ thuật…
		16. Ngành Công tác xã hội - Làm việc tại các cơ quan của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội. Cán bộ phụ trách công tác xã hội ở xã, phường, huyện, thị, tỉnh, thành phố. - Làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội cho các loại đối tượng xã hội khác nhau thuộc các lĩnh vực như: y tế, giáo dục, pháp luật, truyền thông, văn hóa, phúc lợi xã hội... - Làm việc trong các tổ chức phi chính phủ, các dự án phát triển xã hội của các tổ chức trong và

		ngoài nước. - Làm việc độc lập với vai trò là nhà cán sự xã hội để trợ giúp cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.
		17. Ngành Công nghệ truyền thông - Làm việc tại các cơ quan truyền hình, phát thanh, hãng phim, công ty truyền thông, công ty quảng cáo, báo chí… hay mở các doanh nghiệp truyền thông. - Làm cán bộ nghiên cứu, phát triển các chương trình hoặc ứng dụng truyền thông (chương trình truyền hình, quảng cáo, game, web, ứng dụng di động). - Làm chuyên viên kinh doanh tài trợ, kinh doanh quảng cáo, thời lượng phát sóng, bản quyền phim, chương trình, kênh. - Làm chuyên viên Marketing cho phim ảnh, chương trình, biên tập viên, phóng viên tại các tòa soạn, nhà xuất bản, kênh truyền hình... chuyên viên thiết kế website, chuyên viên quản lý trang thông tin điện tử cho doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp hành chính. - Làm cán bộ nghiên cứu, giảng dạy tại các cơ sở đào tạo về lĩnh vực Công nghệ truyền thông. - Làm quản lý, biên tập, xây dựng các nội dung báo chí, ấn phẩm, bìa sách (tại các cơ quan báo chí, báo điện tử, nhà xuất bản); biên tập, xây dựng các chương trình truyền hình, phim điện ảnh, xử lý âm thanh, hình ảnh trước khi phát sóng, thiết kế các nội dung truyền hình, hay làm các kỹ xảo điện ảnh (tại các công ty truyền hình, hãng sản xuất phim).
		18. Ngành Thông tin – Thư viện *1. Chuyên ngành Thư viện – Thiết bị trường học* - Làm cán bộ thư viện – thiết bị trường học tại các trường, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, công ty, doanh nghiệp. - Làm chuyên viên tại các Sở Giáo dục - Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Văn hóa - Thông tin. - Làm cán bộ tại các trung tâm thông tin – thư viện, các viện nghiên cứu, viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, các công ty phát hành sách và thiết bị trường học. *2. Chuyên ngành Văn thư lưu trữ:* - Làm việc tại văn phòng hoặc Phòng hành chính của tất cả các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức; các

		Trung tâm lưu trữ Quốc gia; lưu trữ của ngành và cơ quan lưu trữ. - Làm giáo viên tại các cơ sở đào tạo về văn thư, lưu trữ và quản trị văn phòng bậc trung cấp, cao đẳng. *3. Ngành Công nghệ thông tin ứng dụng* - Làm việc ở bộ phận CNTT của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp. - Làm việc trong các công ty, doanh nghiệp tư vấn về đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng và truyền thông. - Làm giáo viên tại các trường phổ thông và các cơ sở đào tạo.
		19. Ngành Sư phạm tin học - Làm giáo viên giảng dạy môn Tin học ở các trường Tiểu học và Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và các cơ sở đào tạo khác. - Làm việc tại sở giáo dục, phòng giáo dục. - Có khả năng đảm nhiệm các công việc liên quan đến Tin học, mạng máy tính ở trường học, các cơ sở quản lý giáo dục, cơ quan, đoàn thể, tổ chức trong xã hội
		20. Ngành Sư phạm Tiểu học - Giáo viên dạy Tiểu học, cán bộ quản lí ở trường Tiểu học. - Tổng phụ trách đội; Chuyên viên, tư vấn viên, nghiên cứu viên tại các cơ sở liên quan đến Giáo dục Tiểu học.

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 10 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thục